

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
TẬP ĐOÀN NAGAKAWA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 15/2025/CBTT-NAG

Vĩnh Phúc, ngày 28 tháng 03 năm 2025

*Vv Biên bản họp và Nghị quyết*

*ĐHĐCĐ thường niên năm 2025*

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

- Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAGAKAWA (“Công ty”)**
  - Địa chỉ trụ sở: Tổ Dân phố Xuân Thượng 1, phường Phúc Thắng, TP. Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
  - Điện thoại: 0211.387.3568 Fax: 0211.354.8020
  - Mã chứng khoán: NAG
  - Sàn giao dịch: HNX
- Nội dung thông tin công bố:

Công ty CP Tập đoàn Nagakawa công bố thông tin Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/03/2025.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty CP Tập đoàn Nagakawa vào ngày 28/03/2025 tại đường dẫn [www.nagakawa.com.vn](http://www.nagakawa.com.vn).

Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu Ban QHCD.

**CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN NAGAKAWA**



**NGUYỄN THỊ HUYỀN THƯƠNG**

Số: 01/2025/BBH-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2025

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAGAKAWA**

Hôm nay, ngày 28/03/2025 tại Tầng 3 Tòa nhà 275 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (sau đây được gọi tắt là **“Cuộc họp ĐHĐCĐ”**) của Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa (sau đây gọi tắt là **“Nagakawa/Công ty”**).

- Thời gian họp: Bắt đầu lúc 08h30 ngày 28/03/2025. Kết thúc lúc 12h ngày 28/03/2025.
- Số đại biểu tham dự: **61** cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho: **24.642.171** cổ phần bằng **72,1%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tham dự.

**A. THÀNH PHẦN THAM DỰ:**

**1. Đoàn Chủ tịch:**

- |                              |                                    |
|------------------------------|------------------------------------|
| - Ông Nguyễn Ngọc Quý        | - Chủ tịch đoàn - Chủ tọa cuộc họp |
| - Bà Nguyễn Thị Huyền Thương | - Thành viên                       |
| - Ông Nguyễn Đức Khả         | - Thành viên                       |

**2. Ban Thư ký đại hội:**

- |                         |              |
|-------------------------|--------------|
| - Bà Trần Bảo Châu      | - Trưởng ban |
| - Ông Nguyễn Minh Quang | - Thành viên |

**3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:**

- |                           |              |
|---------------------------|--------------|
| - Bà Nguyễn Thị Mai Quỳnh | - Trưởng ban |
| - Bà Phạm Thị Thùy        | - Thành viên |
| - Bà Nguyễn Như Quỳnh     | - Thành viên |
| - Bà Lê Thị Vinh          | - Thành viên |

**4. Ban kiểm phiếu:**

- |                           |              |
|---------------------------|--------------|
| - Bà Nguyễn Thị Mai Quỳnh | - Trưởng ban |
|---------------------------|--------------|





DHĐCĐ đã thông qua Ban Thư ký Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, bao gồm các Ông/Bà có tên sau:

- **Thư ký đại hội:**

- |                         |              |
|-------------------------|--------------|
| - Bà Trần Bảo Châu      | - Trưởng ban |
| - Ông Nguyễn Minh Quang | - Thành viên |

**2. Chương trình Đại hội**

DHĐCĐ đã thông qua nội dung chương trình Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**III. PHẦN TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI:**

Với tinh thần làm việc khẩn trương nghiêm túc, HĐQT thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa đã nghe các báo cáo, tờ trình thảo luận và thông qua các nội dung sau:

**1. Nội dung 1: Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2024 và định hướng năm 2025**

Bà Nguyễn Thị Huyền Thương - Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc trình bày Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2024 và định hướng năm 2025 (*chi tiết theo báo cáo đính kèm*).

**2. Nội dung 2: Báo cáo của BTGD về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, mục tiêu và kế hoạch năm 2025**

Bà Nguyễn Thị Huyền Thương - Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc trình bày Báo cáo của BTGD về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, mục tiêu và kế hoạch năm 2025 (*chi tiết theo báo cáo đính kèm*).

**3. Nội dung 3: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024**

Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Đại diện Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 (*chi tiết theo báo cáo đính kèm*).

Ông Nguyễn Ngọc Quý – Chủ tịch HĐQT và Ông Nguyễn Hoàng Giang – Giám đốc Ngành Đầu tư trình bày xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua các tờ trình như sau:

**4. Nội dung 4: Tờ trình Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 (*chi tiết theo tờ trình đính kèm*).**

**5. Nội dung 5: Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập (*Chi tiết theo tờ trình đính kèm*)**

4.	Thông qua Tờ trình Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025.	100%
5.	Thông qua Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập	99,99%
6.	Thông qua Tờ trình việc ủy quyền HĐQT quyết định giao dịch phát sinh doanh thu và chi phí các bên có liên quan	99,99%
7.	Thông qua Tờ trình báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.	100%
8.	Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2024	99,99%
9.	Thông qua Tờ trình việc chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch thù lao năm 2025	99,99%

### VIII. KẾT THÚC CUỘC HỌP

Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 được lập và thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa vào lúc 12h00 phút cùng ngày, được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết là 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội./.

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2025

**BAN THƯ KÝ**

**Trần Bảo Châu**

**T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH CÔNG TY**

**CHỦ TỌA**



**Nguyễn Ngọc Quý**





**QUY CHẾ  
TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAGAKAWA**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa thay đổi lần thứ 3 ngày 24/04/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa;
- Căn cứ các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa ban hành Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa như sau:

**CHƯƠNG I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**ĐIỀU 1. PHẠM VI ÁP DỤNG**

1. Quy chế này quy định về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (“**ĐHĐCD**”) của Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa (“**Công ty**” hoặc “**Nagakawa**”) đồng thời quy định các nguyên tắc và phương thức biểu quyết các nội dung trong chương trình nghị sự và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát tại cuộc họp ĐHĐCD.
2. Cổ đông, hoặc người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông và các bên được quyền tham gia họp ĐHĐCD có trách nhiệm tuân thủ các quy định của Quy chế này.

**ĐIỀU 2. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

Cổ đông hoặc đại diện cổ đông (gọi tắt là “**Cổ đông**”) và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

## **CHƯƠNG II**

### **QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

#### **ĐIỀU 3: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG**

1. Quyền của các cổ đông khi tham dự Đại hội:
  - a. Tất cả các cổ đông của công ty đều có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
  - b. Trường hợp không thể tham dự Đại hội, cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình. Việc ủy quyền này phải được lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:
    - Đối với cổ đông là cá nhân, văn bản ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;
    - Đối với cổ đông là tổ chức, văn bản ủy quyền phải có chữ ký của người đứng đầu tổ chức/ người đại diện theo pháp luật của tổ chức, đóng dấu của tổ chức, họ tên người ký và chữ ký của người được ủy quyền dự họp.
  - c. Ngoài Phiếu biểu quyết, mỗi cổ đông tham dự Đại hội còn được nhận Thẻ biểu quyết, trên đó có ghi số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó nắm giữ hoặc được ủy quyền. Thẻ biểu quyết này được sử dụng khi Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề mang tính thủ tục, vấn đề phát sinh tại Đại hội, thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội hoặc xin ý kiến Đại hội về các vấn đề khác.
  - d. Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.
2. Nghĩa vụ của các đại biểu tham dự Đại hội:
  - a. Trang phục của đại biểu đến tham dự đại hội đảm bảo tính lịch sự, trang trọng;
  - b. Tham gia đầy đủ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty. Trường hợp không đi được phải thực hiện ủy quyền cho người đại diện tham gia theo đúng quy định;
  - c. Các cổ đông hay đại diện cổ đông tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội;
  - d. Tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế này;
  - e. Nghiêm túc chấp hành Quy chế làm việc tại Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

#### **ĐIỀU 4: BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm:

1. Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định của Quy chế này.
2. Báo cáo trước ĐHĐCĐ về số lượng và tỷ lệ Cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ.



## **ĐIỀU 5: BAN CHỦ TỌA/ CHỦ TỌA ĐOÀN**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ. Hỗ trợ Chủ tọa có một số thành viên khác cùng tham gia để điều hành cuộc họp (Ban chủ tọa).
2. Ban chủ tọa điều hành cuộc họp ĐHĐCĐ theo đúng quy định tại Quy chế này và nội dung Chương trình nghị sự đã được ĐHĐCĐ thông qua.
3. Quyết định của Ban chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

## **ĐIỀU 6: BAN THƯ KÝ**

1. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp ĐHĐCĐ.
2. Thư ký cuộc họp ĐHĐCĐ thực hiện các công việc sau:
  - a. Tổng hợp các ý kiến của Cổ đông trong quá trình diễn ra cuộc họp ĐHĐCĐ và gửi cho Ban chủ tọa;
  - b. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ diễn biến của cuộc họp ĐHĐCĐ và những vấn đề đã được các Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại cuộc họp ĐHĐCĐ;
  - c. Soạn thảo nội dung Biên bản và Nghị quyết của ĐHĐCĐ để đọc tại ĐHĐCĐ trước khi kết thúc cuộc họp ĐHĐCĐ;
  - d. Thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tọa.

## **ĐIỀU 7: BAN KIỂM PHIẾU**

1. Danh sách và thành phần Ban kiểm phiếu sẽ được HĐQT/Ban tổ chức ĐHĐCĐ đề xuất trình ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua trong Tài liệu đại hội.
2. Số lượng thành viên của Ban kiểm phiếu là ba (03) thành viên. Thành phần và trách nhiệm Ban kiểm phiếu như sau:
  - a. Trưởng Ban kiểm phiếu: chịu trách nhiệm về thủ tục, trình tự và pháp lý trong việc thực hiện biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.
  - b. Thành viên phụ trách về số liệu, thống kê: chịu trách nhiệm về việc đảm bảo tính chính xác của số liệu liên quan đến việc tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ và số liệu kiểm phiếu.
3. Ban kiểm phiếu có các quyền và nghĩa vụ như sau:
  - a. Tiến hành kiểm Phiếu biểu quyết;
  - b. Lập biên bản và công bố công khai Biên bản kiểm Phiếu biểu quyết trước ĐHĐCĐ;
  - c. Bàn giao các Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ;
  - d. Chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của số liệu, kiểm tra, lập biên bản kiểm phiếu và công bố công khai kết quả kiểm phiếu.

## **CHƯƠNG III**

## **TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VÀ VIỆC BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI**

### **ĐIỀU 8: ĐĂNG KÝ THAM DỰ HỌP ĐHĐCĐ VÀ KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG**

1. Vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Công ty thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.
2. Đại biểu đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho Đại biểu đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi Đại biểu đến muộn tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội thực hiện việc kiểm tra tư cách cổ đông như sau:
  - a. Kiểm tra tư cách đăng ký/dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông theo quy trình và thủ tục được chi tiết trong Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định pháp luật có liên quan;
  - b. Trực tiếp hoặc thông qua hệ thống phần mềm Đại hội trực tuyến phát/cấp cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông Phiếu biểu quyết và các tài liệu của Đại hội;
  - c. Tổng hợp và/hoặc trích xuất kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội.

### **ĐIỀU 9: ĐIỀU KIỆN ĐỂ TIẾN HÀNH HỌP ĐHĐCĐ**

Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số Cổ đông đăng ký dự họp đại diện cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (theo danh sách ngày đăng ký cuối cùng do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp).

### **ĐIỀU 10: THẢO LUẬN TẠI CUỘC HỌP ĐHĐCĐ**

1. Cổ đông thực hiện thảo luận theo hướng dẫn của Chủ tọa trong quá trình diễn ra cuộc họp ĐHĐCĐ.
2. Việc thảo luận và giải đáp thắc mắc được thực hiện theo nguyên tắc và cách thức như sau:
  - a. Cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa.
  - b. Cổ đông phát biểu ngắn gọn, tránh trùng lặp và tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với Chương trình nghị sự đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho các Cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của Cổ đông. Chủ tọa có quyền ngừng việc phát biểu của Cổ đông nếu xét thấy những vấn đề kiến nghị và thảo luận trùng lặp, không liên quan đến nội dung Chương trình nghị sự.
  - c. Chủ tọa chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung của chương trình nghị sự.
  - d. Trong trường hợp việc thảo luận vượt quá thời gian của chương trình họp ĐHĐCĐ, các câu hỏi chưa trả lời tại cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ được Thư ký tập hợp và Ban chủ tọa có thể trả lời sau cho Cổ đông bằng email hoặc theo các hình thức khác phù hợp với quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.



## ĐIỀU 11: BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI CUỘC HỌP ĐHĐCĐ

1. Thẻ lệ, phiếu biểu quyết:
  - a. Hình thức biểu quyết các nội dung trong cuộc họp là biểu quyết công khai.
  - b. Mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội đồng cổ đông sẽ được cấp một bộ phiếu biểu quyết gồm có: (i) Phiếu biểu quyết với các vấn đề cần biểu quyết trong chương trình họp; và (ii) một Thẻ biểu quyết để thông qua các vấn đề mang tính thủ tục như thông qua Đoàn chủ tọa, Thư ký đại hội, Ban Kiểm phiếu, chương trình đại hội..., vấn đề phát sinh, Biên bản và Nghị quyết đại hội.
  - c. **Phiếu biểu quyết** thể hiện nội dung: Tên Công ty; Tên cổ đông; Số phiếu biểu quyết; Vấn đề biểu quyết; Nơi cổ đông ký tên. Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do Công ty phát ra, không bị tẩy xóa, cạo sửa.
  - d. **Thẻ biểu quyết** thể hiện thông tin gồm có: Tên Công ty; Tên cổ đông; Số phiếu biểu quyết.
  - e. Số phiếu biểu quyết của cổ đông được tính bằng tổng số cổ phần mà người đó sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu.
2. Quy định về tính hợp lệ, không hợp lệ của phiếu biểu quyết:
  - a. Phiếu biểu quyết hợp lệ:
    - Phiếu biểu quyết theo mẫu quy định do Ban tổ chức phát ra theo mẫu thống nhất có ký hiệu nhận diện riêng;
    - Phiếu biểu quyết được cổ đông hoặc người được ủy quyền đánh dấu chọn (☐ hoặc ☒) vào một (01) ô tương ứng (*Tán thành/ Không tán thành/ Không ý kiến*) với mỗi nội dung đề nghị biểu quyết;
    - Phiếu phải có chữ ký của cổ đông hoặc người được ủy quyền;
    - Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu không bị tẩy xóa, gạch bỏ, thêm nội dung/ thông tin không đúng quy định;
    - Phiếu không bị rách rời và phải còn nguyên vẹn.
  - b. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
    - Phiếu biểu quyết không đáp ứng các yêu cầu/ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 11.
3. Kết quả biểu quyết:
  - a. Kết quả biểu quyết được tính theo phần trăm (%) và được làm tròn đến hai (02) số thập phân.
  - b. Các nghị quyết, quyết định của Đại hội chỉ có giá trị khi có số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu từ 51% trở lên trên tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.
    - Đối với các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan loại cổ phần và số lượng cổ phần được quyền chào bán của từng loại; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; tổ chức lại, giải thể công ty; bán trên ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của Công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự cuộc họp chấp thuận.

- c. Kết quả biểu quyết sẽ được ghi vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội, gồm các nội dung:
- Số phiếu biểu quyết Tán thành/ Không tán thành/ Không có ý kiến;
  - Tỷ lệ phần trăm (%) tương ứng số phiếu biểu quyết Tán thành/ Không tán thành/ Không có ý kiến trong tổng số phiếu biểu quyết hiện diện tại Đại hội.
- d. Trong trường hợp cổ đông hoặc đại diện cổ đông có ý kiến thắc mắc về kết quả biểu quyết, Chủ tọa sẽ xem xét và quyết định ngay tại Đại hội.

#### **ĐIỀU 12: BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội lập thành Biên bản và Nghị quyết. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại công ty.

### **CHƯƠNG IV**

#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **ĐIỀU 13: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Quy chế gồm 4 chương 13 điều, được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 biểu quyết thông qua.

*Nơi nhận:*

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT; BKS;
- Lưu: BQHCD.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Quý



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAGAKAWA**

**Nagakawa**

-----

## **BÁO CÁO CỦA HĐQT**

### **KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025**



***Hà Nội, Tháng 3 năm 2025***

## **I- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024**

Năm 2024 nền kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng có nhiều khởi sắc, nhưng sự phục hồi còn chậm và diễn ra không đồng đều giữa các quốc gia cũng như các nền kinh tế. Về tổng thể, bức tranh kinh tế đã bớt u ám hơn và có nhiều tiền đề xán lạn để bước vào năm 2025 với nhiều cơ hội.

Điện lạnh là ngành hàng chủ lực của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nagakawa. Tuy nhiên đây cũng là một trong những ngành cạnh tranh khốc liệt nhất trên thị trường trong thời gian qua. Về tổng thể, biến đổi khí hậu mang lại cơ hội nhất định cho ngành nhưng cũng là thách thức không nhỏ khi tạo điều kiện cho rất nhiều công ty, hãng cùng tham gia vào thị trường, đã khiến cho biên lợi nhuận ngành đã thấp lại càng thấp hơn.

Đối diện với những cơ hội và áp lực từ cạnh tranh, Hội đồng quản trị đã bám sát tình hình, xem xét và có những giải pháp cụ thể giúp cho Công ty chớp lấy cơ hội, vượt qua thách thức, để ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2024.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 ghi nhận sự nỗ lực của toàn thể Công ty khi gia tăng đáng kể được doanh thu và chiếm lĩnh được những thị phần quan trọng:

- Về doanh thu hợp nhất: 2.744.023.280.166 đồng ✓
- Về lợi nhuận sau thuế hợp nhất: 26.944.177.745 đồng ✓
- Về Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân: 6,49% ✓

## **II- BÁO CÁO CÔNG TÁC QUẢN TRỊ NĂM 2024**

### **1- Tổng hợp các hoạt động của Hội đồng quản trị**

Trong năm 2024, HĐQT đã tiến hành 11 cuộc họp, các phiên họp được tổ chức đúng quy định pháp luật. Các thành viên HĐQT tham gia góp ý kiến và định hướng hoạt động Công ty, quyết định những vấn đề trong quyền hạn của mình đúng trình tự, thủ tục quy định, triển khai tốt Nghị quyết của ĐHĐCĐ, chỉ đạo giải quyết kịp thời những phát sinh, đảm bảo hoạt động Công ty đúng định hướng phát triển và hiệu quả.

HĐQT đã định hướng, gắn bó thường xuyên với hoạt động Công ty. HĐQT đã có những chỉ đạo, đưa ra những giải pháp kịp thời về đầu tư, thị trường, nhân sự giúp Công ty hoạt động thuận lợi, hiệu quả.

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã thực hiện thành công việc chia cổ tức cho cổ đông hiện hữu bằng cổ phiếu, đồng thời thực hiện phương án ESOP cho CBCNV nhằm động viên, tri ân, và giữ chân người lao động có kinh nghiệm, thành tích tốt theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

### **2- Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã thảo luận và Quyết nghị về thù lao của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát như sau:



Đơn vị: VNĐ

STT	Nội dung	Mức thù lao
1	Thù lao của Hội đồng quản trị	Không vượt quá 2% Lợi nhuận trước thuế năm 2024
	+ Chủ tịch HĐQT:	Không vượt quá 0,6% lợi nhuận trước thuế năm 2024
	+ Phó chủ tịch HĐQT:	Không vượt quá 0,5% lợi nhuận trước thuế năm 2024
	+ Các thành viên HĐQT:	Không vượt quá 0,9% lợi nhuận trước thuế năm 2024
2	Thù lao Ban kiểm soát	Không vượt quá 0,5% Lợi nhuận trước thuế năm 2024
	+ Trưởng Ban kiểm soát:	Không vượt quá 0,25% lợi nhuận trước thuế năm 2024
	+ Các thành viên Ban kiểm soát:	Không vượt quá 0,25% lợi nhuận trước thuế năm 2024

Căn cứ vào kết quả Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 và tình hình sản xuất kinh doanh thực tế năm 2024, kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt quỹ thù lao thực hiện năm 2024 là 882.000.000 đồng đồng, cụ thể:

Đơn vị: VNĐ

STT	Nội dung	Giá trị	Mức thù lao
1	Thù lao của HĐQT	<b>706.000.000</b>	tương ứng <b>2%</b> lợi nhuận trước thuế 2024
	+ Chủ tịch HĐQT:	212.000.000	tương ứng 0,6% lợi nhuận trước thuế 2024
	+ Phó chủ tịch HĐQT:	176.000.000	tương ứng 0,5% lợi nhuận trước thuế 2024
	+ Các thành viên HĐQT:	318.000.000	tương ứng 0,9% lợi nhuận trước thuế 2024
2	Thù lao Ban kiểm soát	<b>176.000.000</b>	tương ứng <b>0,5%</b> lợi nhuận trước thuế 2024
	+ Trưởng Ban kiểm soát:	88.000.000	tương ứng 0,25% lợi nhuận trước thuế 2024
	+ Các thành viên BKS:	88.000.000	tương ứng 0,25% lợi nhuận trước thuế 2024

Trong đó, tổng lương, thưởng và thù lao của Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc trong năm 2024 là: 875.910.737 VNĐ.

Việc chi trả đã được thực hiện nghiêm túc theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

### III- ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2024

Năm 2024, Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực của Ban điều hành các Công ty thành viên trong công tác kinh doanh, xây dựng hệ thống quản lý và giám chi phí tối đa nhằm nâng cao hiệu quả chung của Tập đoàn.

Hội đồng quản trị thực hiện giám sát đối với Tổng Giám Đốc và các đơn vị thông qua chế



độ báo cáo thường xuyên và đột xuất, thông qua các nội dung tại các Nghị quyết và những vấn đề phát sinh trong hoạt động Công ty.

Giám sát việc lập Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất với các Công ty con năm 2024; giám sát hoạt động của Ban Điều Hành các Công ty con và tham gia các cuộc họp định kỳ với các Công ty con.

HDQT ban hành các Nghị quyết, chính sách, quy chế thuộc thẩm quyền HDQT. Giám sát và đảm bảo các hoạt động của Công ty được Tổng giám đốc và các đơn vị triển khai hiệu quả, an toàn, tuân thủ đúng pháp luật và Điều lệ Công ty.

Theo kết quả giám sát, Tổng giám đốc và các công ty con đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều lệ Công ty.

#### **IV- TÌNH HÌNH, MỤC TIÊU NĂM 2025**

##### **1. Nhận định tình hình:**

Mặc dù còn nhiều thách thức, nhưng năm 2025 được dự báo là một năm có nhiều cơ hội để thực hiện các kế hoạch lớn và quan trọng cho giai đoạn tiếp theo.

Trên cơ sở những kết quả đạt được năm 2024, trước tình hình dự báo đầy biến động của nền kinh tế Việt Nam và thế giới, cùng với năng lực và thương hiệu uy tín của Công ty, Nagakawa sẽ tập trung nguồn lực để mở rộng sản xuất kinh doanh, tăng cường công tác quảng bá, giới thiệu sản phẩm nhằm tạo đà cho sự phát triển đột biến năm 2025 và những năm tiếp theo. Sau khi phân tích thách thức cơ hội, HDQT kính trình đại hội thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

##### **2. Mục tiêu và định hướng cho năm 2025:**

###### **2.1. Mục tiêu hoạt động năm 2025**

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	
		Kế hoạch	% tăng/giảm so với năm trước
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.160.000.000.000	15,16%
2	Doanh thu thuần	2.940.000.000.000	7,96%
3	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	35.000.000.000	29,9%
4	Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần	1,19%	20,32%
5	Tỷ lệ LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân	7,76%	19,65%
6	Tỷ lệ cổ tức	Từ 05% - 10%	

###### **2.2. Định hướng hoạt động chung cho năm 2025**

Để hoàn thành được những mục tiêu nêu trên, HDQT cần phải triển khai công tác quản trị theo định hướng sau:

- Quản lý hiệu quả và an toàn nguồn vốn thông qua các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu



tư tài chính, tối đa hóa lợi nhuận trên cơ sở sử dụng các nguồn lực một cách hiệu quả và trách nhiệm.

- Tiếp tục tăng trưởng doanh thu và phát triển thị phần cho tất cả các ngành hàng.
- Hoàn thiện chất lượng dịch vụ khách hàng để ổn định khách hàng cũ và phát triển thêm khách hàng mới.
- Duy trì nguồn lực hiệu quả, ổn định nhân sự chủ chốt có năng lực.
- Nghiên cứu, xây dựng và phát triển thêm các mảng kinh doanh mới hướng tới mục tiêu trở thành Tập đoàn đa ngành tại Việt Nam, đối tác tin cậy của các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

## **2.3. Định hướng hoạt động cụ thể cho từng hoạt động năm 2025**

### **2.3.1. Công tác Kinh doanh**

Theo mục tiêu chiến lược 2022 – 2026 và tầm nhìn đến năm 2030, để duy trì vị trí top 5 thương hiệu sản xuất và phân phối điều hòa không khí tại Việt Nam và trở thành Thương hiệu dẫn đầu trong ngành thiết bị nhà bếp cao cấp tại thị trường Việt Nam, Tập đoàn Nagakawa tập trung nghiên cứu thị trường, hoạch định chiến lược và vạch ra kế hoạch rõ ràng, chi tiết để từng bước thực hiện mục tiêu trên. Bên cạnh việc kiện toàn bộ máy quản trị của từng ngành hàng, tập trung vào phát triển nguồn lực tại nguồn, nâng cao chất lượng nhân lực, đầu tư vào nghiên cứu và phát triển sản phẩm để đưa ra những sản phẩm mới cạnh tranh hơn, chất lượng hơn, thông minh hơn...

Công ty tiếp tục mở rộng và phát triển các thị trường mới và kênh phân phối mới, phát triển mở rộng thị trường Miền Nam, củng cố kênh bán hàng truyền thống tại Miền Bắc, đầu tư chuyên sâu hơn vào kênh Thương mại điện tử, dự án và mở rộng kinh doanh sang kênh siêu thị điện máy bằng cách tăng cường hợp tác với hệ thống siêu thị Điện Máy Xanh và các chuỗi siêu thị miền Bắc khác. Bên cạnh đó, Công ty sẽ ban hành nhiều chính sách thu hút để củng cố, gia tăng sự hiện diện tại hơn 12.000 điểm bán trên cả nước để mọi người dân Việt đều có thể dễ dàng mua sản phẩm mang Thương hiệu Nagakawa.

### **2.3.2. Công tác Truyền thông - Marketing**

Nhằm hiện thực hóa chiến lược và định hướng giai đoạn 2022-2026, năm 2025, Nagakawa tiếp tục tối ưu chi phí và tối đa hiệu quả các hoạt động marketing. Nagakawa có chiến lược phát triển thương hiệu nhất quán, có lộ trình triển khai rõ ràng và nền móng vững chắc cùng những thành công bước đầu trong hoạt động triển khai năm 2024. Cùng với việc ứng dụng các công nghệ mới, đưa AI Marketing vào từng bước nhằm tối ưu hiệu quả quảng bá thương hiệu, cung cấp các nội dung và kịch bản chiến dịch Marketing thỏa mãn trải nghiệm của khách hàng trên mọi nền tảng từ trực tiếp đến trực tuyến, tạo dựng thiện cảm và lòng trung thành của khách hàng. Sự tin tưởng và ủng hộ của các cổ đông, đối tác và khách hàng chính là con đường marketing bền vững nhất mà Nagakawa luôn hướng tới.

Bên cạnh việc xây dựng thương hiệu và phát triển sản xuất kinh doanh, Nagakawa cũng luôn chú trọng tới công tác an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và bình đẳng giới. Tiếp nối những



hoạt động xã hội trong năm 2024, ngoài các chương trình thường niên hỗ trợ xã hội thể hiện tinh thần trách nhiệm cao với cộng đồng nói chung, Nagakawa còn là một trong những doanh nghiệp lớn tiên phong trong thúc đẩy bình đẳng giới tại nơi làm việc, trên thị trường và trong cộng đồng. Trong bối cảnh mới, việc thực trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp không chỉ là vấn đề đạo đức và văn hóa doanh nghiệp mà còn là yếu tố thiết yếu cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

### **2.3.3. Công tác nghiên cứu sản phẩm**

Trung thành với chiến lược “Lấy khách hàng làm trung tâm” Nagakawa tiếp tục nghiên cứu nhu cầu của khách hàng để thấu hiểu hơn nữa khách hàng, từ đó tạo ra sản phẩm, dịch vụ hoặc giải pháp đáp ứng cho những sở thích và nhu cầu đó. Hơn thế nữa, Nagakawa chú trọng ứng dụng tư duy thiết kế vào quá trình sản xuất. Tư duy thiết kế là tư duy tập trung vào “kết quả người dùng nhận được” thay vì chỉ dựa trên yêu cầu của người dùng hoặc ý muốn chủ quan của nhà sản xuất như trước đây.

Năm 2025, Tập đoàn Nagakawa sẽ tiếp tục đầu tư cho công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm tốt cho sức khỏe để đưa ra những bộ sản phẩm chất lượng hơn, thẩm mỹ hơn, được trang bị nhiều công nghệ tiên tiến hơn nữa. Từ đó từng bước giúp nâng tầm thương hiệu Nagakawa lên một vị thế mới với những sản phẩm thuộc phân khúc hàng cao cấp có nhiều yếu tố cạnh tranh như Bền bỉ về chất lượng, sang trọng về kiểu dáng, tiện nghi trong từng tính năng và tối ưu mọi trải nghiệm của khách hàng trong dịch vụ sản phẩm.

Đối với ngành điều hòa, năm 2025, Tập đoàn Nagakawa sẽ tiếp tục phát triển các sản phẩm điều hòa với nhiều đột phá về công nghệ, thân thiện với môi trường những vẫn đảm bảo các tính năng vượt trội thỏa mãn nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng như: tính năng lọc không khí, diệt khuẩn, tiết kiệm điện, tính năng cảm biến thông minh...

Đối với ngành hàng gia dụng, Nagakawa kiên trì mục tiêu trở thành đơn vị top đầu trong ngành hàng Gia dụng tại Việt Nam. Mở rộng thị trường, cam kết phát triển những sản phẩm công nghệ cao, tốt cho sức khỏe người dùng và áp dụng những công nghệ tiên tiến để tạo ra sản phẩm phù hợp nhu cầu, tâm lý, văn hóa tiêu dùng của người Việt.

Đối với ngành hàng Thiết bị nhà bếp, Nagakawa sẽ tiếp tục đưa ra thị trường những bộ sản phẩm nằm trong phân khúc cao cấp, với hàm lượng công nghệ cao, thiết kế hiện đại... Sản phẩm mang thương hiệu Nagakawa kỳ vọng sẽ giúp Công ty thực hiện mục tiêu đưa thương hiệu Thiết bị nhà bếp cao cấp trở thành thương hiệu hàng đầu tại Việt Nam.

Bám sát thị trường, theo sát những biến động, các chính sách của đối thủ cạnh tranh để có những đối sách phát triển sản phẩm phù hợp.

Tiếp tục đầu tư nghiên cứu ứng dụng các tiến bộ, công nghệ, máy móc tiên tiến trong sản xuất, đầu tư phát triển sản phẩm, phù hợp với tâm lý tiêu dùng của người Việt.

### **2.3.4. Công tác tổ chức hành chính**

Nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác nhân sự, Nagakawa tiếp tục kiện toàn bộ máy quản trị, ưu tiên thu hút, tuyển dụng và giữ chân các nhân sự cấp cao, có trình độ và có kinh nghiệm



thông qua hệ thống lương thưởng gắn liền với hiệu quả và thông qua chương trình ESOP. Công ty tiếp tục công tác kiến thiết lại các quy trình làm việc, chuyên nghiệp hóa bộ máy quản trị bằng việc ứng dụng các công nghệ hỗ trợ tối ưu năng suất lao động.

Đẩy mạnh công tác phong trào, công tác thi đua khen thưởng thường xuyên, sát thực và hiệu quả.

Triển khai kế hoạch đào tạo tập trung, đào tạo tại chỗ nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

#### **2.3.5. Công tác tài chính kế toán**

Thực hiện báo cáo tài chính và kiểm toán theo quy định. Kiểm soát dòng tiền hiệu quả, đảm bảo việc huy động được nguồn vốn giá rẻ, ngắn hạn và dài hạn đáp ứng nhu cầu cho SXKD và đầu tư của Tập đoàn.

Tham mưu cho Ban lãnh đạo và HĐQT về kế hoạch tài chính ngắn hạn, dài hạn, dự báo rủi ro tài chính và hướng dẫn các đơn vị thực hiện.

Nâng cao năng lực cán bộ tài chính, kế toán nhằm đáp ứng yêu cầu cao theo sự phát triển Tập đoàn.

Chú trọng hoàn thiện và áp dụng các quy định, quy trình quản lý nội bộ.

#### **2.3.6. Công tác tư vấn và chăm sóc khách hàng**

Tiếp tục đầu tư cho Trung tâm Dịch vụ khách hàng trong năm 2025, Tập đoàn Nagakawa quan tâm đặc biệt đến đặc biệt bộ phận tư vấn chăm sóc khách hàng, đưa ra giải pháp quản lý, chăm sóc và có những chính sách hỗ trợ tốt nhất cho khách hàng.

Công ty đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số 4.0 vào quản trị hệ thống, xây dựng các app giúp tối ưu trải nghiệm của khách hàng với dịch vụ của Nagakawa, từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu Big Data về khách hàng và thiết lập mạng lưới Digital Services để đem tới cho khách hàng dịch vụ chăm sóc sau bán hoàn hảo, tận tâm và chuyên nghiệp nhất.

#### **2.3.7. Công tác chuyển đổi số**

Tiếp tục tập trung đẩy mạnh hoạt động kinh doanh theo hướng chuyển đổi số, đẩy mạnh phát triển các dịch vụ số; hỗ trợ hoạt động điều hành và vận hành nghiệp vụ; củng cố và ổn định vận hành hệ thống; tăng cường và đảm bảo an toàn bảo mật và tuân thủ; tiếp tục triển khai vận hành tập trung.

Tăng cường triển khai số hóa và công nghệ thông tin, đưa số hóa và công nghệ thông tin đến từng ngóc ngách của công việc trong hệ thống Nagakawa, tận dụng lợi thế của công nghệ thông tin để đẩy nhanh tiến độ và hiệu quả công việc.

### **KẾT LUẬN**

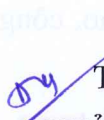

Với định hướng, chiến lược nêu trên; Hội đồng Quản trị tin tưởng với sự cố gắng, ý chí vượt qua khó khăn, thách thức kết hợp cùng với sự đồng lòng của toàn thể cán bộ nhân viên, Nagakawa

sẽ hoàn thành kế hoạch đề ra cho năm 2025, đưa Nagakawa ngày càng phát triển vững mạnh và mang lại hiệu quả cao nhất cho đồng vốn đầu tư của các cổ đông tại NAG.

Xin chân thành cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS “để báo cáo”;
- ĐHĐCĐ “để thông qua”.

 **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**   
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**NGUYỄN NGỌC QUÝ**





Số: 01/2025/BC-BKS

Vĩnh Phúc, ngày 06 tháng 03 năm 2025

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT  
NĂM TÀI CHÍNH 2024 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Tập đoàn Nagakawa**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2021;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã kiểm toán của Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm tài chính 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 với các nội dung sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2024**

**1. Nhân sự Ban Kiểm soát:**

Nhân sự BKS năm 2024 gồm 03 thành viên như sau:

- |    |                        |              |
|----|------------------------|--------------|
| 1. | Bà Nguyễn Thị Thu Thảo | - Trưởng ban |
| 2. | Bà Phạm Thị Huệ Anh    | - Thành viên |
| 3. | Bà Vũ Hải Yến          | - Thành viên |

**2. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024**

Trong năm 2024, BKS NAGAKAWA đã triển khai và nghiêm túc thực hiện việc giám sát tình hình tài chính công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, TGD điều hành và Cán bộ quản lý theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ công ty.

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên và bất thường năm 2024.
- Chủ động lập kế hoạch kiểm soát và triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định của pháp luật và Quy chế hoạt động của BKS.
- Ban được cung cấp thông tin, các quyết định của HĐQT, Ban TGD về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024.
- Xem xét báo cáo tài chính năm 2024 để lập báo cáo kiểm tra tình hình tài chính năm 2023.





- Kiểm tra giám sát hoạt động của các thành viên HĐQT cũng như Ban TGD nhằm đảm bảo mục tiêu vì quyền lợi của các cổ đông và người lao động.

### **3. Tổng kết các cuộc họp và quyết định của Ban Kiểm soát năm 2024:**

Trong năm 2024, BKS đã tổ chức họp định kỳ sáu tháng 1 lần theo đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra, BKS thường xuyên tổ chức trao đổi, đánh giá đối với các vấn đề liên quan đến việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty phục vụ cho mục đích kiểm soát của BKS. Trong 2 phiên họp trong năm, BKS đã tổng hợp hoạt động của mình như đã đề cập tại mục 2 Báo cáo này.

Thông qua hoạt động kiểm soát, BKS đã đưa ra các ý kiến, kiến nghị với HĐQT, Ban Điều hành về các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Công ty.

### **4. Thù lao của Ban Kiểm soát năm 2024:**

Trong năm 2024, thù lao của BKS được chi trả đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2024.

Ngoài khoản thù lao theo quy định, BKS không phát sinh bất kỳ khoản chi phí nào khác tại NAGAKAWA.

## **II. BÁO CÁO GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA NAGAKAWA**

### **1. Báo cáo tình hình triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ:**

HĐQT và Ban TGD Công ty đã nghiêm túc thực hiện một số các nội dung theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024:

- Các khoản lợi nhuận sau thuế năm 2023 được phân phối đúng theo nội dung mà Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường năm 2024 đã thông qua.
- Đối với việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính 2024: HĐQT công ty đã phê duyệt lựa chọn và TGD đã ký hợp đồng với Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt để soát xét báo cáo 06 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính 2024.
- HĐQT và Ban Điều hành đã rất nỗ lực và tích cực trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được ĐHĐCĐ giao phó.

### **2. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban TGD và các cán bộ quản lý:**

Qua quá trình giám sát các hoạt động của Công ty và qua việc thẩm tra các báo cáo tài chính, BKS đánh giá như sau:

- HĐQT, Ban TGD đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong quản lý điều hành. Các thành viên HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên và bất thường năm 2024.
- HĐQT, Ban TGD nghiêm túc tuân thủ các quy định về công bố thông tin theo đúng quy định pháp luật.



- Trong năm 2024, Công ty không phát sinh bất cứ vấn đề tranh chấp nào liên quan đến hoạt động kinh doanh. Không phát sinh mâu thuẫn, xung đột lợi ích với những người có liên quan.
- Đối với cổ đông: Trong năm 2024, BKS Công ty không nhận được đơn yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ Công ty.

### **3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý khác:**

- BKS phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban TGD nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình. Trong năm 2024, trong các cuộc họp của HĐQT, BKS được thông báo và cử đại diện tham dự nhằm nâng cao chất lượng cũng như tính độc lập của hoạt động kiểm soát.
- HĐQT đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các nghị quyết, quyết định của mình cho BKS. Ban TGD đã tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu nhằm đảm bảo quá trình điều hành thực hiện đúng định hướng theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

### **4. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT, TGD, người điều hành là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:**

Đối với các giao dịch có liên quan, NAGAKAWA luôn tuân thủ tổ chức họp HĐQT hoặc xin ý kiến HĐQT bằng văn bản về việc thực hiện các giao dịch này. Toàn bộ các hợp đồng giao dịch ký kết với các công ty/ tổng công ty liên quan theo quy định của pháp luật đều được sự chấp thuận nhất trí của Hội đồng quản trị theo điều lệ công ty và pháp luật hiện hành.

## **III. BÁO CÁO GIÁM SÁT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA NAGAKAWA:**

### **1. Về việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh:**

Qua thẩm tra các báo cáo tài chính năm tài chính 2024 của Công ty, BKS xin báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

- Các báo cáo tài chính định kỳ của Công ty được lập một cách trung thực và hợp lý, phản ánh đúng đắn tình hình tài chính của Công ty tại các thời điểm và thời kỳ, tuân thủ nghiêm ngặt các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam. Các báo cáo tài chính cũng được công bố tới các cổ đông một cách kịp thời theo các quy định hiện hành đối với công ty niêm yết.
- BKS không có bất cứ sự phản đối nào về các số liệu đã được thể hiện trong Báo cáo tài chính năm 2024 và Báo cáo tài chính bán niên của Công ty đã được tổ chức kiểm toán độc lập kiểm toán.

### **2. Về kiểm tra tình hình tài chính của công ty:**

#### **2.1. Bảng cân đối kế toán hợp nhất năm 2024:**



Đơn vị tính: vnd

STT	Nội dung	Số cuối kỳ (31/12/2024)	Số đầu kỳ (01/01/2024)
<b>1</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>1.805.083.492.382</b>	<b>1.590.991.329.373</b>
1.1	Tài sản ngắn hạn	1.632.242.146.601 ✓	1.412.998.560.904 ✓
1.2	Tài sản dài hạn	172.841.345.781 ✓	177.992.768.469 ✓
<b>2</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>1.805.083.492.382</b> ✓	<b>1.590.991.329.373</b> ✓
2.1	Nợ phải trả	1.376.101.070.986 ✓	1.189.350.082.750 ✓
2.2	Nguồn vốn chủ sở hữu	428.982.421.396 ✓	401.641.246.623 ✓
2.2.1	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	19.763.330.756 ✓	18.891.772.801 ✓

## 2.2. Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.744.023.280.166 ✓
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	35.369.906.840 ✓
3	Lợi nhuận sau thuế	26.944.177.745 ✓
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	773 ✓

## 2.3. Kết quả thực hiện theo kế hoạch kinh doanh năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành
1	Doanh thu	2.500.000.000.000	2.744.023.280.166 ✓	109,76%
2	Lợi nhuận sau thuế	35.000.000.000	26.944.177.745 ✓	76,98%

## IV. CÁC NHẬN XÉT VÀ ĐỀ XUẤT VỚI HĐQT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY:

- Công ty cần tiếp tục phát huy công tác quản lý chi phí hiệu quả, đặc biệt là trong chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp, đảm bảo việc tăng doanh thu tỷ lệ thuận với tăng lợi nhuận sau thuế.
- Công ty lưu ý tiếp tục tăng cường các biện pháp quản trị rủi ro trong quản trị công nợ đối với khách hàng đảm bảo gia tăng về doanh số nhưng an toàn trong công tác thu nợ của khách hàng, tránh gây rủi ro thanh toán cho công ty.
- Tiếp tục thực hiện các biện pháp nhằm gia tăng doanh thu, thị phần, kiểm soát chi phí như đã áp dụng trong năm 2024, gia tăng tốc độ tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận và nâng cao hiệu quả kinh doanh trong những năm tới.

## V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2025:



Để thực hiện tốt công tác kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, BKS xây dựng kế hoạch năm 2025 như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT của NAGAKAWA.
- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ.
- Giám sát các kế hoạch, tình hình triển khai hoạt động kinh doanh của NAGAKAWA
- Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm của Tập đoàn.
- Giám sát sự phối hợp hoạt động giữa HĐQT, Ban điều hành và BKS.
- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Trên đây là báo cáo của BKS Công ty cho hoạt động năm tài chính 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025, kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 xem xét và thông qua.

Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Trân trọng!**

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT; BKS;
- Lưu: BQHCD.

**T/M TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

**NGUYỄN THỊ THU THẢO**

**(Đã ký)**







TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

V/v: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và  
kế hoạch về chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Tập đoàn Nagakawa

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa.

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	% thực hiện so với kế hoạch
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.500.000.000.000	2.744.023.280.166	✓ 109,76%
2	Doanh thu thuần	2.400.000.000.000	2.723.254.612.787	✓ 113,47%
3	Lợi nhuận sau thuế	35.000.000.000	26.944.177.745	✓ 76,98%
4	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,46 %	0,99%	67,85%
5	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	8,36 %	6,49%	77,6%
6	Tỷ lệ cổ tức	Từ 05% - 10%	8%	

## 2. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty, HĐQT xin đưa ra các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 (số liệu hợp nhất) như sau:

ĐVT: VND

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	
		Kế hoạch	% tăng/giảm so với năm trước
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.160.000.000.000	15,16%
2	Doanh thu thuần	2.940.000.000.000	7,96%
3	Lợi nhuận sau thuế	35.000.000.000	29,9%
4	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,19%	20,32%
5	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	7,76%	19,65%
6	Tỷ lệ cổ tức	Từ 05% - 10%	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT; BKS;
- Lưu: BQHCD.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Quý



**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt
2. Công ty TNHH KPMG Việt Nam
3. Công ty TNHH Hăng Kiểm toán AASC

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị đàm phán và lựa chọn một công ty kiểm toán thuộc danh sách trên để tiến hành soát xét Báo cáo tài chính bán niên (nửa năm) và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa. Trường hợp danh sách các công ty kiểm toán được chấp thuận năm 2025 do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước công bố không có các công ty trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán khác phù hợp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT; BKS;
- Lưu: BQHCD.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Ngọc Quý**





Số: 03/2025/TTr-ĐHĐCĐ

Vĩnh Phúc, ngày 06 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

V/v: Ủy quyền HĐQT quyết định các giao dịch phát sinh doanh thu và chi phí  
với các bên có liên quan

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Tập đoàn Nagakawa

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa.

Theo khoản 3 Điều 167 của Luật doanh nghiệp năm 2020 như sau:

**“3. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận hợp đồng, giao dịch sau đây:**

- a) Hợp đồng, giao dịch khác ngoài hợp đồng, giao dịch quy định tại khoản 2 Điều này;
- b) Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.”

Vậy để thuận tiện việc sản xuất kinh doanh Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định các giao dịch phát sinh doanh thu và chi phí đối với các bên liên quan. Cụ thể:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Công ty cổ phần đầu tư và phát triển kỹ thuật Nagakawa	Công ty con
Công ty cổ phần Nagakawa Đà Nẵng	Công ty con
Công ty cổ phần Nagakawa Hồ Chí Minh	Công ty con
Công ty cổ phần Điện tử Nagakawa	Công ty con
Công ty cổ phần Việt Phúc Hưng Yên	Công ty con
Công ty cổ phần Công nghệ Cao Nagakawa	Công ty con
Công ty cổ phần May K LW Việt Nam	Công ty liên kết

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện các nội dung nêu trên (nếu phát sinh) trước Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp gần nhất.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

**Nơi nhận:**

- ĐHDCĐ;
- HĐQT; BKS;
- Lưu: BQHCD.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Ngọc Quý**

Mã doanh nghiệp	Bên liên quan
Công ty con	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển K&S (Nagasaki)
Công ty con	Công ty cổ phần Nagakawa Đà Nẵng
Công ty con	Công ty cổ phần Nagakawa Hồ Chí Minh
Công ty con	Công ty cổ phần Điện tử Nagakawa
Công ty con	Công ty cổ phần Việt Nhật Hưng Yên
Công ty con	Công ty cổ phần Công nghệ Cao Nagakawa
Công ty liên kết	Công ty cổ phần M&S K&W Việt Nam



TỜ TRÌNH

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

*V/v: Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Tập đoàn Nagakawa**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa (Báo cáo chi tiết đính kèm).

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của Công ty cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2024 đã được Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt thực hiện kiểm toán và xác nhận:

“Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất”.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT; BKS;
- Lưu: BQHCD.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Quý





Số: 05/2025/TTr-ĐHĐCĐ

Vĩnh Phúc, ngày 06 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025  
V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Tập đoàn Nagakawa

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã kiểm toán của Công ty CP Tập đoàn Nagakawa;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-NAG ngày 26/04/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Khoản mục	Giá trị
1	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất 2024	26.944.177.745 ✓
2	Tổng trích lập các quỹ	1.347.208.887
2.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	1.347.208.887
3	Chia cổ tức bằng cổ phiếu	28.608.050.000
3.1	Cụ thể: Chia cổ tức: 8% trên Vốn điều lệ chốt ngày 05/03/2025 (là ngày UBCKNN ban hành Công văn số 31/UBCK-QLCB về việc báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động). Trong đó:	



	<p><i>* Trích từ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2024 trừ đi trích lập quỹ đầu tư phát triển: 25.596.968.858 VNĐ</i></p> <p><i>* Phần còn lại lấy từ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế của các năm trước (tài khoản hạch toán 4211 – Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước) là: 3.011.081.142 VNĐ</i></p>	
--	---	--

## **II. Hình thức chi trả cổ tức**

**1. Hình thức chi trả cổ tức:** Chi trả cổ tức bằng Cổ phiếu

**2. Phương án phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức:**

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Nagakawa
  - Mã cổ phiếu: NAG
  - Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
  - Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
  - Mục đích phát hành: phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông hiện hữu.
  - Đối tượng phát hành: Các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nagakawa tại ngày đăng ký cuối cùng được quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu. Cổ phiếu quỹ sẽ không được hưởng quyền.
  - Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 2.860.805 cổ phiếu.
  - Tổng giá trị phát hành (tính theo mệnh giá): 28.608.050.000 đồng.
  - Phương thức: thực hiện quyền.
  - Tỷ lệ trả cổ tức dự kiến: 8%, tức cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được quyền nhận 8 cổ phiếu mới phát hành theo nguyên tắc làm tròn đến hàng đơn vị.
  - Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị và theo nguyên tắc làm tròn xuống, phần lẻ hàng thập phân của cổ phiếu sẽ bị hủy.
  - Địa điểm thực hiện:
    - + Đối với cổ đông đã lưu ký cổ phiếu: Cổ phiếu sẽ được phân bổ về tài khoản mà cổ đông đã mở tại các thành viên lưu ký.
    - + Đối với cổ đông chưa lưu ký cổ phiếu: Cổ đông làm thủ tục nhận cổ phiếu phát hành thêm tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Nagakawa.
- Địa chỉ: Tầng 3 Tòa nhà GoldTower 275 Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.
- Nguồn vốn thực hiện: Số tiền dự kiến dùng để chi trả cổ tức khoảng 28.608.050.000 đồng được trích từ toàn bộ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2024 trên BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2024 trừ đi trích lập quỹ đầu tư phát triển 2024: 25.596.968.858 VNĐ và Phần còn lại lấy từ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế của các năm trước (tài khoản hạch toán 4211 – Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước) là: 3.011.081.142 VNĐ



- Thời gian thực hiện: dự kiến trong Quý II/Quý III năm 2025 và sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

### III. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị các vấn đề sau

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục, nội dung công việc cần thiết để triển khai và hoàn tất việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2024 đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, bao gồm nhưng không hạn chế:

- Xây dựng và quyết định phương án phát hành chi tiết để đảm bảo việc phát hành cổ phiếu của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định của Pháp luật, đảm bảo tốt nhất quyền lợi cho Công ty;
- Quyết định thời gian phát hành và thực hiện việc phát hành đảm bảo tối đa lợi ích cho Công ty và các cổ đông;
- Chủ động lựa chọn ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu phù hợp với quy định của pháp luật;
- Sửa đổi điều khoản quy định về mức vốn điều lệ và tình hình sở hữu cổ phần của các cổ đông trong Điều lệ Công ty đúng mức vốn điều lệ tăng lên sau khi kết thúc phát hành;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc trong vòng 30 ngày sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu;
- Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam, niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông được phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Chủ động tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện việc phát hành theo Phương án đã được phê duyệt đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- Sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu giao cho HĐQT làm thủ tục tăng vốn Điều lệ theo quy định của Luật doanh nghiệp.

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

#### Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT; BKS;
- Lưu: BQHCD.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Ngọc Quý**





Số: 06/2025/TTr-ĐHĐCĐ

Vĩnh Phúc, ngày 06 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

V/v Thông qua thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024  
và kế hoạch thù lao năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Tập đoàn Nagakawa

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã kiểm toán của Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-NAG ngày 26/04/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 phê duyệt việc chi trả thù lao năm 2024 và kế hoạch thù lao năm 2025 cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 như sau:

1. Thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024

Căn cứ Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-NAG ngày 26/04/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Tập đoàn Nagakawa phê duyệt mức thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm tài chính 2024 như sau:

- Thù lao của Hội đồng quản trị: Không quá 2% lợi nhuận trước thuế năm 2024
- Thù lao của Ban kiểm soát: Không quá 0,5% lợi nhuận trước thuế năm 2024

Căn cứ vào kết quả Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024: Lợi nhuận trước thuế là 35.369.906.840 đồng. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt quỹ thù lao thực hiện năm 2024 là 882.000.000 đồng, cụ thể:

STT	Nội dung	Mức thù lao	Giá trị
1	Thù lao của HĐQT	tương ứng 2% lợi nhuận trước thuế 2024	706.000.000
	- Chủ tịch HĐQT	tương ứng 0,6% lợi nhuận trước thuế 2024	212.000.000
	- Phó chủ tịch HĐQT	tương ứng 0,5% lợi nhuận trước thuế 2024	176.000.000

STT	Nội dung	Mức thù lao	Giá trị
	- Các thành viên HĐQT	tương ứng 0,9% lợi nhuận trước thuế 2024	318.000.000
2	Thù lao Ban kiểm soát	tương ứng <b>0,5%</b> lợi nhuận trước thuế 2024	<b>176.000.000</b>
	- Trưởng Ban kiểm soát	tương ứng 0,25% lợi nhuận trước thuế 2024	88.000.000
	- Các thành viên BKS	tương ứng 0,25% lợi nhuận trước thuế 2024	88.000.000

**2. Đề xuất Quỹ thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025:**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua đề xuất về mức thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Tập đoàn Nagakawa năm 2025 như sau:

STT	Nội dung	Mức thù lao
1	Thù lao của Hội đồng quản trị	Không vượt quá 2% Lợi nhuận trước thuế năm 2025
	- Chủ tịch HĐQT	Không vượt quá 0,6% lợi nhuận trước thuế năm 2025
	- Phó chủ tịch HĐQT	Không vượt quá 0,5% lợi nhuận trước thuế năm 2025
	- Các thành viên HĐQT	Không vượt quá 0,9% lợi nhuận trước thuế năm 2025
2	Thù lao Ban kiểm soát	Không vượt quá 0,5% Lợi nhuận trước thuế năm 2025
	- Trưởng Ban kiểm soát	Không vượt quá 0,25% lợi nhuận trước thuế năm 2025
	- Các thành viên BKS	Không vượt quá 0,25% lợi nhuận trước thuế năm 2025

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT; BKS;
- Lưu: BQHCD.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Ngọc Quý**